

TUYỂN TẬP TRUYỆN RẤT NGẮN

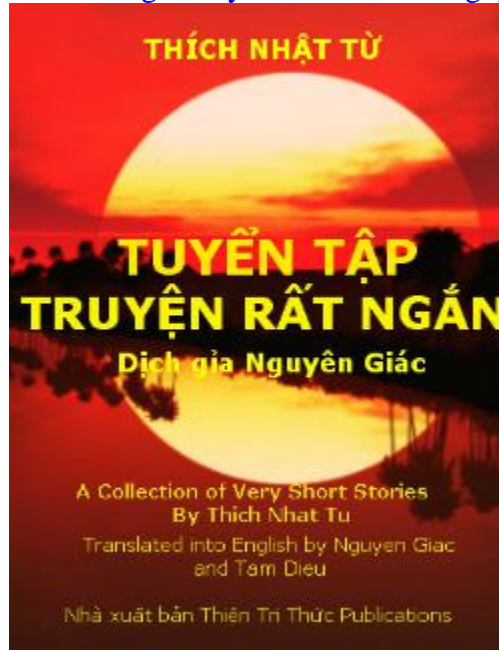
Tác giả: Thích Nhật Từ

Dịch giả: Nguyễn Giác

A Collection of Very Short Stories

By Thích Nhật Tu

Translated into English by Tam Dieu and Nguyen Giac



AUTHOR:

Thượng Tọa Tiến Sĩ Thích Nhật Từ

Phó viện trưởng, Học viện Phật giáo Việt Nam tại TP. HCM

Tổng biên tập Tạp Chí Đạo Phật Ngày Nay

TRANSLATORS:

Cư sĩ Tâm Diệu

Chủ biên trang mạng Phật giáo

Thư Viện Hoa Sen - <http://thuvienhoasen.org/>

Cư sĩ Nguyễn Giác

Nhà thơ, người viết truyện ngắn

Ven. Dr. Thích Nhật Tu

Deputy Rector of the Vietnam Buddhist University, HCMC Campus

Editor-in-Chief of Buddhism Today Magazine

Layperson Tam Dieu

Editor-in-Chief of the Buddhist website:

Thư Viện Hoa Sen - <http://thuvienhoasen.org/>

Layperson Nguyen Giac

A poet and short story teller

*

ENGLISH

Several Ways to Use a Raft

Before reaching the other river bank, the noble spiritual master struggled to overcome the hardship: it was hard to move around with the rising flood tides, and thus it seemed impossible to cross the river.

After six years of practicing with all methods, including ascetic way, the master finally got enlightened, completed his spiritual quest and crossed all the rugged waterfalls of this side.

Feeling compassion for people living with no clear future at the other shore, the master worked hard to make hundreds of rafts with different shapes and colors to offer help for them.

Those who came from other shore to receive the rafts included many poets, artists, tourists, interior decorators, salespersons and monks.

Many people, however, did not want to have a raft to cross the river; they felt happy with the flooding river and dared not to dream further their current conditions.

"Thank you Master for your compassion," a tourist said while gazing at a raft. "This raft is so beautiful." He gave praises, put his luggage onto the raft, traveled here and there on the rivers till death, and never thought of crossing to the other shore.

"The river stretching to the blue sky – so much beautiful," a poet said while he stepped onto the raft, paddled around years and months and tirelessly enjoyed the cool breeze and blue moon. Traveling on the raft among the scenic view, he and his colleagues made hundreds of loving and soulful poems.

"This good raft will be more beautiful if I decorate it," an interior designer thought, then he spent several days to buy materials to make the raft look like a marvelous castle floating on the river. He and his wife and children were very happy to live in the raft that was decorated by his artful hands. He and his family did not paddle far, just

VIETNAMESE

Các Cách Sử Dụng Chiếc Bè

Trước khi sang được bờ bên kia sông, vị đạo sư cao thượng đã từng bị con sông làm cho khổ lụy: nào là nước lụt của sông dâng lên quá cao không thể vận chuyển dây đó dễ dàng và nhất là không thể vượt sang bờ kia sông được.

Sau sáu năm công phu tu tập, bằng mọi phương pháp, kể cả phương pháp khổ hạnh ép xác, cuối cùng vị đạo sư đã giác ngộ, thành tựu đạo quả, vượt qua khỏi thác lũ của sông bên này.

Vì thương tưởng đến những người còn lại ở bên kia sông sống trong tình trạng không biết đến ngày mai, đã không quản gian khó làm hàng trăm chiếc bè với kích cỡ hình thù và màu sắc khác nhau, gửi tặng cho những người còn bên kia sông.

Trong số những người bên kia sông đến nhận các chiếc bè, có các nhà thi sĩ, nhà họa sĩ, nhà du lịch đó đây, nhà trang trí nội thất, nhà thương buôn và các tu sĩ nữa.

Nhưng có nhiều người không thèm nhận bè để sang sông vì họ cảm thấy hài lòng với tình trạng lũ lụt của sông mà không chút bận tâm mơ tưởng gì cao xa hơn tình trạng sống hiện nay của họ.

"Cảm ơn vị đạo sư đã có lòng thương tưởng," nhà du lịch trầm trồ nhìn chiếc bè rồi nói. "Chiếc bè đẹp thật." Ông khen nức nở, rồi chắt hành lý lên bè, đi du lịch đó đây trên vùng sông nước cho đến cuối đời mà không bận lòng chèo sang bờ bên sông.

"Cảnh trí sông nước giáp trời xanh thật là tuyệt!" nhà thơ tức cảnh sinh tình, lên thuyền cùng bạn bè thưởng ngoạn gió mát trăng thanh trên sóng nước cả năm này sang tháng nọ, mà không chán. Nhờ chiếc bè và cảnh trí đẹp, ông và bạn bè đồng thuyền với ông đã sáng tác hàng trăm bài thơ tình tứ có hồn và sâu sắc.

"Chiếc bè tốt này sẽ tuyệt đẹp nếu ta trang trí thêm cho nó!" nhà trang trí nội thất trầm nghĩ rồi bỏ ra nhiều ngày mua thêm nhiều vật liệu trang hoàng cho chiếc bè giống như một tòa lâu đài lộng lẫy di động trên sông

stayed around this shore.

“Thank the master for your generosity,” a salesperson thought. “I will become rich with this good raft, when I take the tourist to travel around,” he dreamed. Then he made a lot of money with his job as a tour guide on the vast and beautiful river.

“The scenic view is so much beautiful. I have to make a painting,” an artist, while ignoring the raft, sat on the river bank and sketched on paper a raft traveling on vast river. His painting was so wonderful that it was auctioned off with very high price.

“I have to reach the other shore and await for other people to cross the river,” a monk said, stepped onto the raft, invited many people to follow him and paddled hard. After reaching other shore, the monk gazed the helpful raft, pushed it back to other shore and silently wished, “Wishing you could take many more people to this peaceful shore.” Then he continued onwards.”

Some travelers who had been on the same raft with the monk said, “We have to keep this raft for souvenir collection. Why do we have to discard it? I helped us a lot.”

“Why do we have to keep it as souvenir? We should carry it home and worship it,” a person said.

“A very sound suggestion,” the crowd clamored and praised. “You said correctly.”

While they lifted the raft onto their shoulders, the monk already left out of sight. The crowd quietly watched each other, then looked at the other shore where the poets, artists, salespersons and interior designers on their rafts were struggling with the strong winds and high tides, while others without rafts were swept away in the flood waters.

nước. Ông và vợ con vô cùng hạnh phúc trên chiếc bè đã được bàn tay khéo léo của ông chăm sóc. Ông và gia đình không chèo thuyền đi xa mà chỉ ở quanh quần bên bờ này.

"Cám ơn vị đạo sư tốt bụng!" nhà thương buôn thầm nghĩ rồi mơ tưởng, "ta sẽ làm giàu bằng chiếc bè tốt này, đưa người du lịch đó đây và đưa người sang sông!" Rồi ông sông và làm giàu bằng cái nghề chở người đi đó đây để thưởng ngoạn cảnh sông nước bao la dưới trời trong xanh tuyệt đẹp.

"Cảnh trí thật là tuyệt vời! Ta phải vẽ cảnh nên thơ này!" nhà họa sĩ, không thèm nhận chiếc bè, thông thả ngồi xuống trên bờ sông, lấy giấy và bút ra vẽ cảnh chiếc bè ngao du trên sóng nước bao la. Tranh của anh tuyệt vời đến độ người ta đã bán đấu giá rất cao.

"Ta phải sang sông, để còn chở người khác sang sông nữa," vị tu sĩ vội vã lên trên chiếc bè và mời nhiều người cùng lên, nhanh tay chèo sang sông. Sau khi sang sông, ngắm nhìn chiếc bè đã giúp mình thoát lũ, ông thả chiếc bè trở lại bên kia bờ, rồi không quên thầm nguyện: "mong sao mi chở thêm nhiều người sang sông nữa nhé!" Nói xong, ông tiếp tục lên đường.

Một số hành khách đi cùng bè với ông tỏ vẻ bất mãn, nói: "Chúng ta phải giữ chiếc bè này làm kỷ niệm. Tại sao chúng ta lại bỏ nó? Nó giúp chúng ta nhiều lắm!"

"Tại sao chỉ giữ để làm kỷ niệm, chúng ta hãy cùng nhau vác về nhà mà thờ chứ," một người khác bất đồng và lên tiếng đề nghị.

"Có lý lắm!" cả đám đông họa theo rồi khen, "anh nói đúng!"

Trong khi họ cùng nâng chiếc bè lên vai, vị tu sĩ đã đi mất dạng. Đám đông lặng lẽ nhìn nhau, rồi nhìn về bờ kia sông thấy cảnh các nhà thi sĩ, nhà họa sĩ, nhà thương buôn, nhà trang trí nội thất đang chòng chênh trên mặt nước phong ba trước cơn gió dữ, và rồi nhìn thấy cảnh những người không có bè đang lặn hụp và bị sóng nước cuốn trôi!

Praying for Blessing from the Goddess of Sam

Lạy Bà Chúa Sam Phù Hộ

Mountain

In the yearly sacred season of the Goddess of Sam Mountain, thousands of people come to her shrine in Chau Doc Province to pray, asking for help to be successful in business, and to have a healthy baby. Some offered prayers and asked for protection from bad luck, and for higher positions in government. And so many other wishes.

In the crowds coming to the shrine, there was a young Buddhist who believed in the law of cause and effect, and disbelieved the blessing power of the so-called angels from other religions.

When he came to the gate of the shrine, a crowd of children swarmed around him. A child said to him, "Dear older brother, please buy some lottery tickets from me. The Goddess here is so awesome; you will have what you ask for."

"My lottery tickets are more powerful. I prayed her this morning and asked her to turn my tickets into big winners. Please buy from me!" Another child said to the young Buddhist.

"Dear my older brother," another child intercepted. "Please buy from me. In this whole yearly sacred season, I keep a vegetarian diet. I have prayed the Goddess every day. Many of my customers already became millionaires."

The young Buddhist felt sorry for the kids, bought a lottery ticket from each of them, and said gently, "Thus you all must be millionaires before them, right?"

The children thought for a while, and glanced at each other... until the Buddhist faded away at the bottom of the hill.

God Had to Win the Election

After a nation on earth had celebrated the election of a President and members of the Senate and the House of Representatives, hundreds of millions people swarmed around statues and pictures of God and said, "We don't recognize you. We want you to be elected."

Đến mùa vía Bà Núi Sam, Châu Đốc, hàng ngàn người lũ lượt kéo nhau về lạy Bà, cầu mua may, bán đắc, làm ăn thịnh đạt và sinh con theo ý muốn. Nhiều người còn cầu Bà phù hộ cho được tai qua nạn khỏi, thăng quan tiến chức. Và còn nhiều điều van xin, cầu nguyện thầm kín khác nữa.

Trong số những đoàn người đến viếng đền Bà có một vị Phật tử trẻ tuổi, vốn tin nguyên lý duyên khởi và không tin vào quyền lực ban phước, giáng họa của thần thánh của các tôn giáo khác.

Vừa bước đến cổng đền, năm bảy em trai bán vé số xúm quanh anh. Một đứa trong nhóm mời rao: "Anh ơi, mua vé số đi. Bà ở đây linh lắm: cầu gì được nấy."

"Vé số của em linh hơn anh ạ. Sáng nay em đã lạy Bà và cầu cho người mua trúng số độc đắc. Mua giùm em đi!" Một đứa khác xen vào.

"Anh ơi," một đứa khác ngắt lời, "Hãy mua của em. Cả mùa vía Bà năm nay, em ăn chay. Ngày nào cũng lạy Bà phù hộ. Người mua vé số của em đã trở thành triệu phú nhiều lắm." Bé phân bua.

Anh Phật tử thương lũ trẻ con nghèo kho, mua đều của mỗi em một tờ vé số, rồi từ tốn nói: "Như vậy, các em phải là những người trở thành triệu phú trước tiên chứ!?"

Bọn trẻ suy nghĩ hồi lâu, rồi liếc nhìn nhau ngơ ngác . . . cho đến lúc anh Phật tử mất dạng từ phía chân đồi.

Thượng đế Phải Đắc Cử

Sau ngày công bố kết quả bầu cử tổng thống và hai tòa thượng và hạ nghị viện của quốc gia trái đất, hàng trăm triệu người vây quần bên tượng và hình của Thượng đế và nói: "Chúng con không thừa nhận Ngài. Chúng con muốn Ngài đắc cử!"

From the high clouds, God heard the outcries, felt unhappy, and then assigned the Kitchen God to survey why human beings didn't recognize him. The Kitchen God traveled by airplane to earth to survey the opinions. After stepping out of the airplane, the Kitchen God fell down amidst the swarms of people who were carrying gifts and flowers and heading toward a landing helicopter.

The Kitchen God rose up and asked an old traveler, "Why do the hurry so? Who is getting great hospitality over there?"

"You are so weird!" The old traveler told the Kitchen God. "The just-elected senator comes over there, and many people think he would become a governor of this state in a near election. They bring gifts and flowers to welcome him. I am doing so, too."

"Really?" The Kitchen God disappointedly said.

Then he sadly came out of the airport, heading toward a taxi counter where he could prepay for a taxi.

"I want to buy a taxi fare to the Holy Shrine of the earth," the Kitchen God told the counter clerk.

"Sorry, Sir! No taxi today!" The clerk explained. "All the taxi drivers have to join a meeting to elect the president of the taxi union."

"But, customers are gods..." the Kitchen God complained and tried to convince the clerk.

"No way, Sir," the clerk said, and joyfully explained "Election is the most important event these days. The elected president of an organization is very powerful. After winning this election, he or she could win the senatorial election and then the governorship election..."

Disappointed, the Kitchen God boarded a bus to the Holy Shrine of the earth, where he came at 9:30pm and saw only the police officers, not believers, line stretching from the gate to the main hall with their loaded guns and sophisticated bomb detectors.

"Why do you block the believers from going into the

Từ mây tầng mây xanh, Thượng đế nghe thấu được lời kêu ca, cảm thấy không vui, bèn cho Táo quân xuống trần nghiên cứu tại sao thiện hạ không thừa nhận ngài. Táo quân vâng lệnh đáp máy bay xuống địa cầu để thăm dò ý kiến. Vừa bước xuống máy bay, Táo quân bị đám đông mang đầy hoa thơm và quà chen lấn và làm ông té ngã. Đám đông đó hốt hả đi nhanh về phía chiếc trực thăng cá nhân vừa hạ cánh.

Táo quân bèn lên ngồi dậy rồi hỏi một người hành khách già, "Tại sao họ vội vã đến thế? Họ đón ai vậy?"

"Anh ngớ ngẩn quá!" Người hành khách già nói với Táo quân. "Ông thượng nghị viện vừa đắc cử đã đến!" Người hành khách nói tiếp, "Ông ấy sẽ có thể trở thành thống đốc của một bang trong vài tuần bầu cử sắp tới. Họ mang hoa và quà tới chào đón ông. Tôi cũng vậy!"

"Thế à!" Táo quân nói một cách thất vọng.

Nói xong, Táo quân buồn bã đi ra khỏi sân bay, hướng về quầy Taxi trả-tiền-trước.

"Bán cho tôi một vé đi đến đền Thánh địa của trái đất," Táo quân nói với người bán vé.

"Xin lỗi anh, hôm nay không có Taxi!" Người bán vé giải thích. "Tất cả tài xế đều bận họp để bầu chọn vị chủ tịch của công đoàn Taxi."

"Nhưng khách hàng là Thượng đế kia mà!" Táo quân phàn nàn và cố giải thích.

"Chả có nghĩa lý gì!" Người bán hàng đáp lại. "Bầu cử là quan trọng hơn hết của ngày nay. Chức chủ tịch hội đoàn rất có quyền uy. Khi đắc cử chức vụ này, người chủ tịch có thể đắc cử chức thượng nghị viện và rồi thống đốc nữa v.v..." Người bán hàng vui vẻ giải thích.

Vô cùng thất vọng, Táo quân đành đón xe bus đi về Thánh địa của trái đất. Tới nơi đã 9.30 tối. Thay vì thấy tín đồ, Táo quân chỉ thấy toàn cảnh sát ở trải dài từ cổng vào trong đền; trên tay họ toàn là vũ khí tối tân và cả máy móc phát hiện và báo chất nổ từ xa.

"Tại sao các anh không cho tín đồ vào đền cầu nguyện

Shrine to pray God?" The Kitchen God asked the police chief.

"Oh, you don't know that the just-elected President is coming here," the police chief said.

"The entrance of the Shrine will be closed at 10pm, when the God has to go to bed. The time now is 9:30pm. If the President cannot come before 10pm, what would happen then? He would disappoint and go back home, right?" The Kitchen God said.

"It's okay!" The police chief replied. "It's a normal thing to miss an event; however, the God must be waiting for the President. The God won't sleep until he meet and give blessings to the just-elected President."

"God has to wait for a worldly person?" The Kitchen God complained. "Why does God have to wait for a worldly person?" The Kitchen God slipped some more words of displeasure.

"Worldly!" The police chief hardened his voice. "You dared to say that the President was a worldly person! The President was elected by voters; he must be supreme. God has to wait for him, even if he comes late."

The Kitchen God thought over and over about those arguments, and started doubting on the concepts of "the worldly and the Creator God." The Kitchen God felt no need to enter the Shrine or exchange words with the people waiting in front of the gate; he sadly returned to the heaven.

"Dear His Holiness, my Creator God!" The Kitchen God wrapped his arms around his chest and said to the God, "I just returned here from the world. I think the worldly people have reasonable correct ideas. You have to be elected by votes."

"Elected?" The God showed unhappiness. "You said that I need to be elected by votes."

"A worldly person who got elected by votes transformed himself into the God of the worldly, and then became more powerful than His Holiness the Creator God. That

Thượng đế?" Táo quân chất vấn anh cảnh sát trưởng.

"Anh không biết sao, ngài tổng thống vừa đắc cử của chúng ta sẽ đến!" Vị cảnh sát trưởng từ tốn trả lời.

"Nhưng cửa đền sẽ đóng vào lúc 10 giờ tối, khi ấy Thượng đế phải đi ngủ. Bây giờ đã 9.30 giờ rồi. Nếu tổng thống không tới trước 10 giờ thì chuyện gì sẽ xảy ra? Họ phải đi về trong vô vọng à!" Táo quân cất vấn.

"Có gì đâu!" Vị cảnh sát trưởng trả lời. "Thiên hạ phải về là chuyện thường thôi!" Anh nói tiếp. "Thượng đế sẽ phải chờ tổng thống. Ngài sẽ không đi ngủ cho đến khi tiếp và ban phúc cho vị tổng thống mới đắc cử này!" Anh tự tin giải thích.

"Thượng đế phải chờ một người phạm tục!" Táo quân bất mãn than. "Tại sao Thượng đế phải chờ người phạm chứ!" Táo quân buông nhẹ thêm một câu trách móc.

"Phạm tục!" Vị cảnh sát trưởng gặng giọng. "Anh dám bảo tổng thống là người phạm tục à! Tổng thống là người được dân bầu. Tổng thống là tối thượng. Thượng đế phải chờ ông, nếu ông có đến trễ!" Vị cảnh sát trưởng khẳng định.

Táo quân suy nghĩ hồi lâu về câu nói trên, rồi bắt đầu nghi ngờ về khái niệm phạm tục và Thượng đế. Không cần vào đền và không cần hỏi thăm ý kiến thiên hạ và các tín đồ đứng ngoài cổng đền, Táo quân buồn bã trở về trời.

"Lạy Ngài, Thượng đế của con!" Ông kính cẩn khoanh tay trước Thượng đế thưa, "Con vừa trở về từ trái đất và con thấy rằng thiên hạ ở đó nói đúng và họ có lý." Táo quân khẳng định, "Ngài phải đắc cử!"

"Đắc cử!" Thượng đế không vui bảo, "Người bảo sao, ta phải đắc cử à!"

"Người phạm đắc cử đã thật sự trở nên tối thượng hơn Ngài và trở thành Thượng đế của loài người!" Táo quân trả lời. "Đây là điều con học được từ trái đất!" Táo quân khẳng khái kết luận.

was I learned from the worldly,” the Kitchen God replied with those assertive words.

Brought into Heaven

An aging Buddhist sadly visited many temples, and asked the monks why so many bad things happened to her, who has done a lot of good things for society. For mostly every charitable trip she took, an accident or a bad event would happen to her.

“Dear Master!” She respectfully said to a high monk. “Why does my life have so many bad things, especially while I was joining a charitable trip. For a small thing I helped people, a small accident happened to me; for a large scale one, a bigger accident happened. Seemingly, the law of cause and effect, and the law of right and wrong did not exist. Why did the Buddha and the bodhisattvas not help the philanthropists?”

Her tears fell over her wrinkled face where she still had some blood-stained scratches from a car accident in one of her largest charitable trips last month.

“Dear old lady. Calm your mind, please.” The high monk said. “We are monks, who are considered as field of merits in the three realms. Many of us entered the temples as a child, studied the scriptures, meditated daily, did so many good things for society, and still got illness and bad incidents.”

“Dear old lady!” The high monk continued. “The karma or the cause-and-effect process is not the fruits of this one lifetime. It is a chain of interacting events in many lifetimes – in the past, the present and the future.”

The high monk explained, “The bad incidents we have in this lifetime are the bitter fruits from the bad seeds and bad trees we planted in past lives. The charitable things you do today are the good seeds sown in the land where many bad trees and fruits from past lives are growing; while the good seeds are still immature, the bad seeds from past lives now turn into bitter fruits... Believe me. You surely will have good merits, either in this lifetime or later.”

The old lady folded her hands, bowed to the high monk,

Được Rước về bên Phạm Thiên

Một vị phật tử lớn tuổi buồn bã tìm đến nhiều chùa để hỏi vì sao bà làm nhiều việc từ thiện xã hội mà vẫn bị nhiều tai ương, nạn ách. Hầu như mỗi chuyến từ thiện đều đem lại cho bà một sự cố, một tai nạn.

"Kính bạch thầy!" Bà cung kính thưa với một vị thượng tọa, "Sao đời con luôn gặp nạn, nhất là trong khi làm từ thiện. Làm từ thiện nhỏ thì con gặp tai nạn nhỏ. Làm từ thiện lớn thì con gặp tai nạn lớn." Bà hạ giọng đặt câu hỏi, "Thế không có nhân quả thiện ác sao? Hay Phật và Bồ-tát không phò hộ người làm lành?"

Bà ngen ngào rơi nước mắt, trên đôi má gầy gò còn rớm máu mủ do tai nạn bị lật xe trong một chuyến từ thiện lớn nhất trong đời bà, tháng vừa rồi.

"Cụ hãy bình tâm!" Vị thượng tọa an ủi, "Chúng tôi là tu sĩ, những người được xem là ruộng phước của đời, tu hành từ nhỏ đến lớn, làm biết bao việc lành lợi ích cho nhân quần xã hội, mà vẫn bị gặp tai ương và bệnh tật."

"Cụ à!" Vị thượng tọa dạy tiếp, "Nghệp báo hay nhân quả đạo đức không chỉ là hoa trái của một đời người. Nó là một chuỗi tương quan vô cùng phức tạp của nhiều đời, bao gồm quá khứ, hiện tại và tương lai."

Vị thượng tọa giải thích, "Tai ương của chúng ta ở đời này là những trái đắng mà chúng ta đã gieo hạt và trồng cây xấu ác ở nhiều đời trước. Việc làm từ thiện hôm nay chỉ là những hạt giống ngọt mới gieo trong mảnh đất có nhiều cây trái xấu ở đời trước, nên chúng chưa kịp trở quả phước thì cây ác trong quá khứ đã cho trái đắng rồi... Cụ hãy tin tôi, rồi đây không sớm thì muộn, trong tương lai của kiếp này hay kiếp sau, cụ sẽ hưởng quả phúc!" Vị thượng tọa khẳng định.

Bà kính cẩn chấp tay chào vị thượng tọa ra về, nhưng lòng vẫn không thấy thỏa mãn về câu trả lời. Cái tai nạn trật tay, lệch mũi và thẹo đầy trên đôi má gầy gò ... không làm cho người phật tử lớn tuổi này nản lòng làm

and went home, with unrelenting thoughts clinging in her mind. The aging Buddhist still eagerly worked for charity events, despite that that accident dislocated her nose and one of her arms, and scarred her slim cheeks. The monks in any temple she came to ask all gave her the same answers -- with some different details or different words.

One day, upon taking advice from friends she came to ask a young scholar monk who had just completed post-graduate study in the land of Buddha with the same question.

"Dear Master, my life is so unlucky. Please look at scars and pus on my face; they were from a car accident last month when I joined a charitable trip," she asked for an explanation from the scholar monk.

"Dear old lady, what happened to the people in the same vehicle with you?" The young scholar monk asked her with a compassionate voice.

"Dear Master, some people still have to stay in the hospital, some become paralytic, and some are gone. It's very sad. I was the oldest person in that vehicle, and the least injured person," she said.

"That is your precious merit, which has come from your lifelong charitable work," the monk said.

She raised eyebrows, then said, "Is that so?"

"Let me tell you a story from India." The monk said unhurriedly. "Just like every year, during the months of June and July 1999, hundreds of vehicles transported Hinduism believers to their holy sites to pray and worship. So many sad incidents happened in these holy trips: Three cars were hit by a big lorry truck, and all occupants in those three cars died without a body intact; Two cars plunged into the Ganges River, and all occupants died. After that incident, many relatives of the victims quit their belief, thinking that the gods and heavenly beings of Hinduism had no power at all; however, many others showed their happiness that their relatives had been received by the Creator God or Lord Brahma into Heaven, where they would sit in the same table with angels to help

việc thiện. Nhưng hầu như khi đi đến chùa nào, đến vị thượng tọa nào đề hỏi thăm, bà cũng chỉ nghe được câu trả lời tương tự, với vài chi tiết và cách diễn tả hay minh họa khác nhau, cái cách trả lời này không làm dịu được nỗi băng khuâng và thắc mắc của bà.

Hôm nọ, nghe bạn bè phật tử nói nhiều về một đại đức trẻ tuổi vừa tu học bên xứ Phật trở về, bà đã đến thăm vị ấy và cũng đặt một câu hỏi tương tự:

"Thưa thầy, sao đời tôi gặp nhiều bất hạnh quá. Thầy hãy xem, gương mặt đầy sẹo và chưa lành mủ này là do tai nạn bị lật xe trong một chuyến làm từ thiện xã hội tháng trước đây!" Bà phân bua và yêu cầu vị đại đức trẻ giải thích.

"Còn những người làm từ thiện cùng đi chung một chuyến xe bị lật đó thế nào?" Vị tu sĩ trẻ hỏi bà với một giọng từ ái.

"Thưa thầy, vài người vẫn còn nằm viện, vài người bại liệt, và vài người chết!" Bà vừa kể vừa khóc, "Tôi cho họ quá!!!" Bà không quên nêu chi tiết, "Tôi là người già nhất trên xe và cũng là người bị thương nhẹ nhất."

"Đó là phước báu của cụ đây, cái phước báu do suốt đời làm từ thiện không mệt mỏi!" Vị tu sĩ nhấn mạnh.

Bà nhướng mắt tỏ vẻ ngạc nhiên, rồi nói, "Vậy sao!"

"Tôi kể cho cụ nghe chuyện làm phước ở Ấn Độ." Vị tu sĩ từ tốn nói. "Cũng như mọi năm, vào tháng 6 và tháng 7 năm 1999, hàng trăm xe chở tín đồ Ấn giáo trở về thánh địa của họ để chiêm bái và cầu nguyện. Báo chí ghi lại nhiều chuyện thương tâm. Ba chiếc xe trong số đó bị xe hàng đụng, chết không còn một người toàn thân. Hai xe bị rơi xuống sông Hằng không tìm được xác v.v... Trước sự cố đó, nhiều thân nhân của những người bị chết buồn bã từ bỏ đạo vì nghĩ rằng thần và trời của Ấn giáo không linh, nhưng nhiều người khác đã biểu tỏ niềm hạnh phúc như, "Người thân của tôi đã được Phạm Thiên, đấng sáng thế, rước về cõi trên rồi. Rồi đây, người thân của tôi sẽ ngồi chung bàn với các vị thần linh khác để phò hộ nhân sanh và để chúng ta tôn thờ!"

the worldly people and they in turn should be worshipped by us.”

The young monk told his conclusion to the old lady: “Dear old lady, now you see that it is very important to see things as they are, and to draw a point of view, especially when we want to step on the virtuous path of Buddhism.”

The old lady felt moving, and her tears fell happily on her scarred bony cheeks. Then she smiled beamingly and said, “That means that Buddha and bodhisattvas don’t want to receive me now. The Holy Beings want me to do more charitable deeds.”

The young monk put his palms together in front of his chest and bowed to the old lady. She bowed back to him and went home with joyful mind and deep belief in causality.

The Conference of Gods on the Issues of the Year 2000

In the last months of 1999, the Gods from the large religions in the world met to talk about the issues of the year 2000.

Among those coming to the conference there were internationalized Gods, such as from India, China, Israel, Jerusalem City, and the Middle East.

Also coming there were national and local Gods; however, these lower-tier Gods were not allowed to get inside the meeting hall and they had to wait outside for the meeting results.

The president of the conference on the issues of the year 2000 was India’s God, who was the oldest among Gods. The secretary of the conference is China’s God.

“Dear my peer Gods,” the India’s God started the conference. “Within few more months, the year 1999 will be gone and we will face the year 2000, which was the end of the world as stated by some holy scriptures by some Gods. Do you all Gods here have any idea about this final end, and about how to make it a reality?

“That will be the day of final judgement,” the Middle

Kể xong, vị tu sĩ trẻ không quên kết luận cho bà cụ: “Cụ thấy đấy, cách thức nhận định và đánh giá vấn đề trở nên vô cùng quan trọng đến thế, nhất là đối với con đường vun bồi đời sống đạo đức!”

Bà cụ bùi ngùi xúc động rồi lại rơi những giọt thánh thoát trên gò má còm xương và đầy sẹo. Rồi, miệng bà nở một nụ cười thật tươi, thật duyên dáng và nói: “Nghĩa là Phật và Bồ-tát chưa muốn rước tôi! Các ngài muốn nhắn nhủ tôi hãy tiếp tục làm việc thiện!”

Vị tu sĩ trẻ chấp tay, gật đầu chào bà cụ. Bà cụ vui vẻ chào thầy rồi ra về với một tấm lòng thanh thản và tin sâu nhân quả.

Cuộc Họp của Các Thượng đế về Năm 2000

Vào những tháng cuối năm 1999, các vị Thượng đế của các tôn giáo lớn trên thế giới gặp gỡ nhau để tổ chức cuộc họp về năm 2000.

Buổi họp đến, các Thượng đế cấp quốc tế, chẳng hạn như, của Ấn Độ, của Trung Quốc, của Do thái, của thành Gia-du-xa-lem và của khối Trung Đông đều có mặt.

Ngoài ra, còn có các Thượng đế cấp quốc gia và địa phương đều đến đông đủ. Nhưng bất hạnh thay, các Thượng đế cấp nhỏ này không được dự họp, vì đẳng cấp xã hội thấp kém của mình. Họ phải đứng ngoài phòng họp để chờ kết quả.

Chủ tọa của cuộc họp cấp cao về năm 2000 là Thượng đế của Ấn Độ, vị Thượng đế có tuổi lớn nhất. Thư ký của cuộc họp là Thượng đế của Trung Quốc.

"Kính thưa quý Thượng đế đồng nghiệp!" Thượng đế của Ấn Độ khai mạc cuộc họp, "Chỉ còn vài tháng nữa, năm 1999 sẽ trôi qua và năm 2000 sẽ đến, cái năm mà kinh thánh của một số Thượng đế ghi rằng sẽ tận thế. Quý Thượng đế đồng nghiệp có ý kiến gì về cái ngày này và có biện pháp gì để biến nó thành hiện thực,"

East's God said hastily.

"That was said by my holy scripture – everybody knew that," Israel's God said. "The core issue now is, as the President of Gods Conference said, how to make it a reality."

"That has been my work for over 50 years, since the year India became independent from Britain and when Pakistan became a new country," The Middle East's God said. "When Pakistan became independent, I started urging these people to make war with India."

This God continued, "From a bloody Siachen battle in 1960 to the Kargil war in 1999, I almost succeeded in persuading them to use nuclear bombs to destroy each other; however, I failed because the US did not support that war, and the G-8 countries and India were very busy with their elections. Thus, I failed."

"Those efforts were not worthy to mention!" The Jerusalem City's God said. "You all may still remember the Second World War, in which I helped my believers in Germany and Italy, and united with Japan's God to make bloody wars in all the world. After the US dropped two nuclear bombs in Japan, those three countries were crushed badly."

"Inevitably, it failed," China's God said. "That time was still far away from 2000, and the then efforts were not pushed hard enough. My holy scripture did not mention about the end of world; thus I don't want to discuss about a plan to make it a reality."

"We should have caught the preys from afar," the Jerusalem City's God said. "Recently, I wanted to make a big incident in Kosovo. The US jumped in there, and you all know that I failed in there. And some years ago, I pushed the Iraq government to conquer Kuwait and use nuclear weapons there, but the US again intervened and destroy my plan. The US scientists destroyed the weapons of mass destruction from Iraq, and put sanctions measures against this country; thus, the Muslim countries dared not to help Iraq. The US again put a stick on the wheels."

"It's worth it," the Middle East's God teasingly smiled. "If

"Đó là ngày phán xét cuối cùng," Thượng đế khối Trung Đông vội vã nói.

"Đây là điều kinh thánh của tôi nói trước, ai mà không biết!" Thượng đế Do Thái cất ngang. "Vấn đề trọng tâm, như Thượng đế chủ tọa nói, là làm thế nào để biến nó thành hiện thực."

"Đây là công việc mà tôi đã lưu tâm hơn 50 năm nay, kể từ Ấn Độ thoát khỏi ách thống trị của Anh và chia Pakistan thành một nước độc lập trên bản đồ thế giới," Thượng đế Trung Đông phân trần. "Khi Pakistan hiện hữu như một nước độc lập, tôi đã không ngừng kích động thiên hạ của tôi ở nước này gây chiến với Ấn Độ."

Thượng đế này kể chi tiết, "Từ một trận Siachen đầm máu vào năm 1960 cho đến cuộc chiến Kargil vào năm 1999 vừa qua, tôi gần thành công trong việc kích hai nước này sử dụng bom hạt nhân để tiêu hủy nhau. Nhưng nỗ lực này đã thất bại, do Pakistan không được sự ủng hộ của Mỹ và khối G-8 và Ấn Độ lại bận rộn trong cuộc bầu cử. Tôi đành bất lực!"

"Nỗ lực đó có chi đâu mà nói!" Thượng đế thành Gia-du-xa-lem so sánh. "Chắc quý vị vẫn còn nhớ thế chiến thứ hai, tôi đã hỗ trợ đắc lực cho con chiên của tôi ở Đức và Ý, và ngoài ra, tôi còn phối hợp nhịp nhàng với Thượng đế xứ Thần Đạo, gây chiến tranh đầm máu trên toàn cầu. Nhưng rồi chuyện không đi đến đâu. Mỹ chỉ dội hạt nhân vào xứ Thần Đạo, rồi ba cường quốc này bị quân đội đồng minh đánh bại tan tành!"

"Bại là phải!" Thượng đế Trung Quốc nói, "Thời điểm đó đã đến năm 2000 đâu mà nỗ lực hết mình! Kinh thánh của tôi không hề nói đến chuyện tận thế, do đó, tôi không muốn tham gia bàn kế sách biến nó thành hiện thực."

"Chúng ta phải bắt mỗi từ xa chứ!" Thượng đế thành Gia-du-xa-lem biện hộ. "Gần đây," ông kể, "Tôi muốn làm lớn chuyện ở Kosovo. Mỹ nhúng tay tiếp và rồi như quý đồng nghiệp thấy, tôi đã không thành công!" Thượng đế này dẫn chứng thêm, "Và một lần vào mấy năm trước, tôi đã kích Iraq đánh chiếm Cô-quét và thả bom hạt nhân vào nước này, nhưng Mỹ lại can thiệp và

you asked my help at the time, you'd be successful then. The Middle East is in my jurisdiction, not yours."

"Why do you argue with each other?" The President of Gods said. "We meet here to think about a plan, not to argue or boast about any achievement."

"It would be easy," the Jerusalem City's God said happily and confidently. "All we Gods should try to urge our believers to make wars among them, then the Third World War will come and the earth will explode into bloody fragments."

"We have not much time left for a successful plan." The Israel's God said in a worried manner. "Now the members of the United Nations Security Council were divided into three dissenting groups; they cannot agree on any issue, and they are very happy to fight against each other. How could we push them to have a majority of votes?"

"Yes, that's right!" The Gods clamored, clicked their tongues, and nodded their heads thoughtfully.

"What should we do now?" A God said.

"That's OK, I have a plan!" The Jerusalem City's God happily said. "My priests in the world have built up large flocks of thousands of doctoral degree holders. I will tell my priests to give orders to them to create a theory to explain the end-of-world incident of year 2000, just like the Y2K incident of the computers."

"What does that mean? We don't understand." Some Gods surprisingly asked.

"That means we should explain the 'doomsday' as a philosophical symbol, not as a literal incident in which the world would be destroyed and come to an end," the Jerusalem City's God explained.

"You said quite reasonably!" The President of Gods happily said. "I has been labeled as the Creator of the world, the Protector of the world, and the Destroyer of the world. If I don't want to destroy the world, it must still be protected and maintained by me. Thus, it must be the same

phá đám. Các khoa học gia nước này đã phá hủy các vũ khí sát hại tập thể của Iraq và đã cấm vận nước này làm cho khối Hồi giáo không dám ủng hộ Iraq." Thượng đế này kết luận một cách chán chường, "Cũng lại Mỹ chọt gây bánh xe nữa!"

"Đáng đời lắm!" Thượng đế khối Trung Đông cười chọc tức. "Nếu anh cầu viện tôi lúc đó thì mọi việc đã xong rồi." Ông buông nhẹ thêm một câu, "Trung Đông là xứ sở cai trị của tôi chứ đâu phải của ông!"

"Sao quý vị lại cãi vã với nhau!" Thượng đế chủ tọa can. "Chúng ta họp là để bàn giải pháp chứ đâu phải để giành công và cãi lộn,"

"Dễ thôi," Thượng đế thành Gia-du-xa-lem nói. "Quý Thượng đế đồng nghiệp hãy cố gắng xúi giục thiên hạ của mình gây chiến với nhau và cuộc gây chiến này sẽ dẫn đến chiến tranh thế giới thứ ba. Lúc đó, thì quả địa cầu này chỉ còn là mảnh vụn của bụi mù pha với màu máu!" Thượng đế này nói một cách tự tin và tâm đắc.

"Nhưng thời gian còn quá ít làm sao chúng ta có thể thành công?" Thượng đế Do Thái chất vấn. "Hiện nay, hội đồng bảo an liên hiệp quốc có đến ba nhóm. Ba nhóm đều phá kế hoạch và quyết định của nhau. Nhóm này đồng ý thì nhóm kia chống kịch liệt. Làm sao lấy được biểu quyết của đa số?" Thượng đế này phân trần nỗi khó khăn.

"Đúng, đúng!" Các Thượng đế đồng nghiệp đều chắc lưỡi và gật đầu suy nghĩ.

"Làm sao bây giờ?" Một vị Thượng đế chọt lên tiếng.

"Không sao, tôi đã có cách!" Thượng đế thành Gia-du-xa-lem vui vẻ nói. "Chủ chăn của tôi dưới thế có đến hàng ngàn tiên sĩ giỏi, làm việc dưới trướng. Tôi sẽ bảo vị chủ chăn ra lệnh các vị tiên sĩ này tạo nên môn "giải thích học" để lý giải sự cố tận thế năm 2000, theo cách thức lý giải sự cố Y2K của mấy vị tính vậy."

"Nghĩa là làm sao, chúng tôi không hiểu!" các Thượng đế khác ngạc nhiên hỏi.

"Nghĩa là giải thích chữ "tận thế" theo nghĩa biểu tượng

with the incident of year 2000.”

“That means that you got all the advantageous bargain on the explanation of the doomsday incident,” all the other Gods clamored.

While the discussion came to nowhere, an outside voice from a local God provocatively reached into the hall, “How could that immature plan success? If there is no doomsday plan, then you all should kill yourselves first.”

“Arrest him please!” The President and the Secretary of the Conference gave out the order.

Many Gods rushed out of the hall, caught that small local God, and beat him up badly. Painfully, this local God detonated his concealed suicide bomb. A huge explosion shook the earth. All the Gods in the hall died, and their bodies came to pieces. Many local Gods waiting outside also died, and the rest had to run to find a hiding place to avoid prosecution by worldly courts.

Then the year 2000 passed safely. Thus the end of the doomsday event.

Greetings to the Master

The abbot of a temple in a large city in Vietnam died. The funeral ritual for the venerable monk was simple and gracious. Later, a young adult monk was appointed as the new abbot there.

Almost a year passed by. In a morning, a middle-aged female Buddhist visited the temple with the intention of meeting her old master. Coming in the room of the abbot,

triết lý, chứ không theo nghĩa đen của từ: thể là đời, tận là chấm dứt, là bị hủy diệt hết," vị Thượng đế thành Gia-du-xa-lem giải thích cặn kẽ.

"Có lý đấy!" Thượng đế chủ tọa nói. "Tôi được mệnh danh là đấng đã tạo dựng nên thế giới, đấng duy trì thế giới và đấng hủy diệt thế giới. Nếu ta không muốn hủy diệt thì thế giới vẫn còn nằm trong sự bao bọc và duy trì của ta. Sự cố năm 2000 cũng vậy," Thượng đế chủ tọa tâm đắc vô cùng.

"Như vậy tất cả món hời của cuộc giải mã ý nghĩa "Tận thế" thuộc về món hời của ông sao!" các vị Thượng đế đồng thanh lên tiếng.

Chuyện bàn cãi không đi đến đâu, bỗng vắng vắng từ ngoài vọng vào là tiếng của một vị Thượng đế địa phương: "Kế hoạch non như vậy làm sao thành công được." Ông đắc chí nói tiếp với một giọng khêu khích và chọc tức, "Có gì đâu, nếu kế hoạch tận thế không xong, thì các anh phải tự sát trước chứ!"

"Bắt anh ấy lại!" Thượng đế chủ tọa và thư ký ra lệnh.

Các Thượng đế xúm chạy ra khỏi phòng họp, nhào tới vị Thượng đế địa phương nhỏ bé, chụp lấy ông rồi đánh túi bụi. Trong cơn đau đớn, vị Thượng đế này đã bấm nút "mìn tự sát" trong người ông. Một tiếng nổ khốc liệt vang lên, rung chuyển cả địa cầu. Các vị Thượng đế dự họp trong phòng chết tan xác. Các Thượng đế địa phương không được dự họp, một số cũng bị chết, số còn lại chạy trốn để khỏi bị truy án can hệ.

Rồi năm 2000 trôi qua trong bình yên! Sự kiện tận thế đã chấm dứt!

Dạ ... dạ, con kính bạch Thầy!

Tại một ngôi chùa thuộc cấp bậc trung trong một thành phố lớn của Việt Nam, vị Hòa thượng trụ trì qua đời. Lễ tưởng niệm và tổng táng vị Hòa thượng này rất đơn giản nhưng không kém phần trân trọng. Sau đó không lâu, Giáo hội đã bổ nhiệm một vị đại đức trẻ tuổi lên làm trụ trì ngôi chùa đó.

Gần một năm trôi qua, vào một buổi sáng nọ, một chi

she saw a young and small monk who looked like the attendant monk she had met last year.

The woman said, "My dear young brother, please let me see the abbot of the temple. I did not see him almost a year."

The young monk invited her to have a seat, poured the tea into a cup for her, and asked the woman what she wanted from the visit. She said she wanted to see the venerable old monk to have an advice about how to calm her rushing mind.

The young monk said that she should try to keep mindful attention in every thought and in every body movement. He said that when she saw her thoughts scramble about something, she should try to breathe in and out slowly and deeply, and should tell herself that she should not hurry because the hurries would lead to something wrong.

The monk gave her more advices on how to calm her mind, such as the method of alternative thinking and the method of delayed thinking. With method of alternative thinking, instead of making any hasty decision, she should focus on another issue, try to imitate the calm manner of Buddha, and quiet her rushing mind.

With method of delayed thinking, she should think over and over about the issue in a necessary time, and should not shorten the time; any immature decision would lead to disadvantage later.

While listening to the young monk, the female Buddhist felt impatient; she insisted the young monk to let her see the venerable old monk.

"Dear young brother, please tell the venerable old monk that I am Dieu Vien and have come here to visit my old master." She said gently. "Dear young brother, please understand that I am very busy."

"Dear elder sister, please wait for a moment. The abbot will come to see you right away," the young monk said.

Then the young monk got into the inner room, put on his brown dress, stepped out again and sat on the simple chair

phật tử độ tuổi trung niên đến chùa viếng thăm vị Hòa thượng. Bước vào phòng trụ trì, chị gặp một vị tu sĩ nhỏ người, trẻ trung giống như vị thị giả chị gặp năm trước.

Chị bảo, "Em làm ơn cho chị gặp Hòa thượng trụ trì." Chị Phật tử phân trần, "Gần một năm rồi chị không đến thăm Hòa thượng!"

Vị tu sĩ đó vui vẻ mời chị ngồi, rót nước mời chị uống, hỏi thăm mục đích của chị đến gặp trụ trì. Chị bảo chị đến gặp Hòa Thượng để xin Hòa thượng một lời khuyên về cách khắc phục tâm tánh vội vã của chị.

Vị tu sĩ trẻ khuyên chị cố gắng chú tâm và tỉnh thức trong từng hành vi cử chỉ của tâm và của thân. Khi nào thấy tâm nôn nóng về một việc gì thì phải biết tâm mình đang bị bốc cháy với lửa vội vã mà cố gắng hít thở thật sâu và tâm niệm rằng ta không nên vội vã, vì vội vã thường dẫn tới sai lầm.

Vị tu sĩ góp ý chị vài cách khác để khắc phục tâm, chẳng hạn như phương pháp thay thế và phương pháp trì hoãn v.v... Phương pháp thay thế là thay đổi chủ đề tư duy. Nghĩa là thay vì bám vào sự nôn nóng quyết định làm một việc gì, ta tập trung vào một chủ đề khác, chẳng hạn như phong thái ung dung của đức Phật, để cố gắng bắt chước ngài và từ bỏ tánh vội vã.

Phương pháp trì hoãn nhằm suy tư về tính thời gian cần thiết một cách tối thiểu của một sự kiện hay vấn đề. Sự nhảy vọt về thời gian có thể dẫn đến sự chín "háp" của công việc và có thể gây nhiều bất lợi về sau.

Nghe vị tu sĩ trẻ giải thích, chị Phật tử cảm thấy sót ruột vô cùng và nài nỉ thầy cho chị gặp Hòa thượng.

"Em làm ơn thưa với Hòa thượng có Diệu Viên tới thăm Hòa thượng." Chị buông thêm một câu nhẹ, "Em thông cảm, chị bận lắm!"

"Xin chị vui lòng chờ cho một chút, thầy trụ trì sẽ ra liền!" Vị tu sĩ trẻ tuổi từ tốn đáp.

Nói xong, thầy bước vào buồng trong, mặc áo tràng nâu vào, thông thả bước ra rồi ngồi xuống ngay chính

which he had just risen from.

The female Buddhist became more impatient, asking hurriedly, “Is the abbot busy, or he is not in the temple now? Why does he not come here?”

“Dear elder sister, the venerable old monk you want to see already passed away a year ago,” the young monk said.

“You said the venerable monk already went to the land of Buddha? When? How could I not know that?” She asked hastily.

The young monk told about the illness from which the venerable abbot died last year, about the reverence shown to him by the Buddhists from the four directions, and about how he had been cared meticulously by many fine medical doctors. The female Buddhist wept, wiped her tears, faulted herself for not often visiting the temple and thus had not known about his passing.

She said movingly to the young monk, “Dear young brother, would you please let me see the new abbot.”

“Dear elder sister, I was appointed by the Sangha Body as the new abbot,” the young monk replied leisurely. “What can I do to help you?”

Knowing that the young monk was the new abbot, she embarrassingly shifted the way she spoke, “Yes, yes... dear master, dear master, please accept my repentance.”

“No problem,” the monk said gently. “Words for etiquette just are words for social communication. Don’t let those words cling in our minds.”

The young abbot then talked to her about how to calm the rushing mind, continuing where he had been disrupted. He taught her the mindfulness of breathing and body, and advised her to visit the temple more often. Hearing the teaching, she felt so much happy. After the abbot finished the lesson, she bowed and left.

Saying farewell and watching her walk out of the room, the young abbot thought, “Life is so strange. People are respected for their names and positions. If you have a

cái ghế đơn sơ mà thầy vừa đứng dậy.

Chị phật tử trở nên xót ruột hơn, vội vã hỏi: "Bộ Hòa thượng trụ trì bận hay Hòa thượng không có ở chùa? Sao không thấy Hòa thượng ra?"

"Thưa chị, Hòa thượng trụ trì đã qua đời cách đây một năm rồi!" vị tu sĩ trẻ khoan dung nói.

"Em bảo sao, Hòa thượng về cõi Phật rồi hả? Hồi nào vậy, sao chị không hay?" chị hỏi dồn dập.

Vị tu sĩ trẻ kể lại cơn bệnh ngặt nghèo đã cướp đi mạng sống của Hòa thượng vào năm ngoái, trước sự kính tiếc và nhớ thương vô vàn của phật tử bốn phương, mặc dù Hòa thượng đã được các bác sĩ giỏi ngày đêm thay nhau chăm sóc. Chị phật tử nghe thầy kể, nghẹn ngào rơi nước mắt, tự trách mình không thường xuyên tới chùa nên không biết gì về tin tức của Hòa thượng.

Vừa lau nước mắt, chị vừa nghẹn ngào nói với vị tu sĩ trẻ: "Thôi thì, em làm ơn cho chị gặp vị trụ trì mới!"

"Thưa chị, bản tăng là người được Giáo hội bổ làm trụ trì thay thế Hòa thượng ạ!" vị tu sĩ trẻ khoan thai nói tiếp, "Bản tăng có thể giúp chị được gì không?"

Biết vị tu sĩ trước mặt mình là vị trụ trì mới của chùa, chị bèn lên đôi giọng: "Dạ, dạ ... con kính bạch thầy ..." chị lúng ta lúng túng bày tỏ xin lỗi về sự thất lễ. "Bạch ... bạch thầy, cho con xin sám-hối!"

"Có sao đâu!" vị tu sĩ buông nhẹ. "Ngôn ngữ xưng hô là cách mặc ước trong giao tế thôi, có gì đâu mà phải để tâm chấp mắc!"

Sợ chị ngại ngừng vị thầy liền chuyển sang đề tài về cách khắc phục "tâm vội vã" cho chị nghe, mà khi này thầy đang nói dở dang. Sau đó, thầy tận tình dạy cho chị cách tu thiền quán sát hơi thở, hành vi của bản thân và khuyên chị siêng năng đi chùa hơn. Nghe thầy giảng giáo lý, chị cảm thấy thích vô cùng. Sau bài giảng, chị chào thầy ra về.

Tiến chị ra khỏi cửa phòng, nhìn dõi theo từng bước chân của chị, vị trụ trì trẻ trầm nghĩ: "Cuộc đời này lạ

repected name or are in a high position, your advice would be trusted deeply and followed joyfully; otherwise, that same wise and reasonable advice might not convince anybody. Behaving that way, people have lost so many good chances to learn in life!"

Shaking Head or Nodding Head

After twenty years of isolation, the government of Vietnam started letting the Buddhist monks and nuns to study abroad since early 1990s. Those who were lucky to be helped financially went to France and Japan, those with less financial help went to China, and those with least help went to India, where Buddhism was founded. Among over twenty five religious students going to study in India in 1994, there is a young, energetic, studious monk.

The first day he went to the market to buy some needy things, he came to find a rickshaw (1), which had the look like a “xe kéo” in the south-western provinces of Vietnam.

“How much to go from here to the Camp Market?” He asked the rickshaw driver.

“Đéch ru-pe” -- that meant “ten Indian rupees” (2) – the driver replied.

“Eight rupees,” the young monk haggled; he knew that the official price for that distance would be only five rupees.

The rickshaw driver shook his head. The monk stepped away because he thought that the driver did not agree with that price of eight rupees.

“Come here, come here... please,” the driver called out.

After hearing the call, the monk asked again for sure, “Eight rupees, that means eight rupees.”

The driver shook his head. Thinking that the driver disagreed, the monk turned his back and stepped forward

thật, còn người ta trọng vọng cái "danh" và cái "chức vụ" đến thế. Cùng lời dạy của một người, nếu lời dạy đó không được khoác lên mình nó một cái danh, một chức vụ, chưa chắc người nghe đã chịu tin và làm theo, dù lời dạy đó có đúng và sâu sắc, nhưng nếu lời nói đó được khoác lên áo của một người có chức vị, thì người ta mới chịu nghe: nghe một cách tâm đắc và hoan hỷ làm theo! Ấy mới biết, theo cách này người ta đã bỏ lỡ rất nhiều cơ hội để học hỏi trong giao tế và trong cuộc sống!"

Lắc Đầu và Gật Đầu

Sau hai mươi năm bế quan tỏa cảng, chính phủ Việt Nam bắt đầu cấp hộ chiếu cho phép các tu sĩ Phật giáo đi du học vào những năm đầu thập niên 90 của thế kỷ 20. Người có phước được viện trợ tốt thì đi Pháp, đi Nhật, người kém hơn thì đi Trung Quốc và người ít nguồn viện trợ hơn nữa thì đi Ấn Độ, xứ sở đã khai sanh ra ánh đạo vàng Giác Ngộ. Trong số hơn 25 vị đi Ấn Độ vào năm 1994, có một vị tu sĩ trẻ tuổi, năng động và hiếu học.

Ngày đầu tiên ra chợ mua nhu yếu phẩm, thầy gọi một chiếc xe rickshaw đạp [1], hơi giống với chiếc xe kéo ở các tỉnh miền Tây Nam bộ Việt Nam.

"Từ đây đi ra chợ Camp bao nhiêu tiền?" thầy hỏi vị đạp xe.

"Đéch ru-pe," tức "mười đồng rupee", [2] anh đạp xe trả lời.

"Át ru-pe," tức "tám đồng được không?" thầy mặc cả, vì thầy biết rằng giá chính thức chỉ có năm đồng rupee thôi.

Anh đạp xe lắc đầu năm bảy cái. Thầy bỏ đi vì nghĩ anh không chịu giá tám đồng.

"Come, come" tức "lại đây, lại đây!" anh đạp xe gọi với theo thầy.

Nghe anh gọi, thầy hỏi lại cho chắc: "Tám đồng hả!" "tám đồng nghe!" thầy nói thêm.

Anh đạp xe lại lắc đầu lia lịa. Thầy thầm nghĩ anh đạp

fast. Then the driver called out to the monk.

“Bét-thô, please hop in the rickshaw!” the driver said the monk.

“That means eight rupees, right!” the monk asked again.

The driver shook his head again and again. Unhesitatingly, the monk walked ahead, despite the driver said again and again, “Bét-thô, bét-thô... dear master, please hop onto the rickshaw, please.”

A week later, the monk started learning Hindi language and Indian culture, and then understood that when an Indian shook his/her head that meant he/she wanted to say “I agree with you”; however, a Vietnamese would express his/her agreement by “nodding head.” Also “bét-thô” meant “please get on [the rickshaw]” – while the monk mistook it for “you haggled so bad” in Vietnamese.

[1] There are two types of rickshaws, with or without motor; they are cheap and popular means of transportation in India.

[2] The rupee is Indian currency. In 1994, a rupee was equal to 330 Vietnamese dong; and a U.S. dollar was equal to 36 rupees.

Stay Around With Black and Red, if You Are Awesome

Once upon a time, there was a family; the husband was Dragon, and the wife was Nymph. They had five sons. The couple named their children in a chronological order: Yellow, Blue, White, Red and Black.

Yellow, Blue and White were very filial to their parents, and devoted to their younger brothers. After Dragon and Nymph had passed away and left a huge estate, Red and Black thought of killing the three older brothers to steal the whole fortune.

Red was so cruel, even to his brothers or anybody. He could swear and show his violent behavior anytime. He neither believed in Buddha, holy beings and the next life, nor trusted in his parents, brothers, relatives and neighbors. He only thought of money and his present

xe thật khó hiểu nên quay lưng đi nhanh. Anh đập xe lại gọi vói theo.

"Bét-thô" lên xe!" anh đập xe mời thầy.

"Tám đồng phải không?" thầy lại hỏi.

Anh đập xe lại lắc đầu vài cái. Thầy bỏ đi thẳng một nước mà không ngó ngoái lại, mặc cho anh đập xe mời gọi nhiều lần, "bét-thô, bét-thô" mời [thầy] lên xe, mời [thầy] lên xe.

Một tuần lễ sau đó, thầy bắt đầu học tiếng Hindi và văn hóa Ấn Độ, thầy mới hiểu ra rằng "lắc đầu" là dấu hiệu biểu tỏ "sự đồng ý" của người Ấn, mà người Việt Nam thường thể hiện bằng cái "gật đầu," và "bét-thô" là "mời ngồi [lên xe]" mà thầy cứ tưởng anh nói tiếng Việt theo giọng đót: "[trả giá] bét thể."

[1] Có hai loại Rickshaw, loại Rickshaw đạp và loại Rickshaw máy. Đây là 2 phương tiện giao thông tương đối rẻ và phổ biến ở Ấn Độ.

[2] Rupee là đơn vị tiền tệ của Ấn Độ. Giá một đồng Rupee vào năm 1994 tương đương 330 đồng Việt Nam, và khoảng 36 đồng Rupee mới bằng một đồng đô la Mỹ.

Có Ngon Sống với Thằng Đen, Thằng Đỏ

Vợ chồng anh Rồng và chị Tiên có năm đứa con trai. Anh chị đặt tên con mình bằng các màu sắc. Đứa đầu lòng tên Vàng, thứ hai tên Xanh, thứ ba tên Trắng, thứ tư tên Đỏ và đứa út tên Đen.

Vàng, Xanh và Trắng hết mực hiếu thảo với cha mẹ và nhường nhịn em mình. Sau khi vợ chồng anh chị Rồng và Tiên qua đời, để lại một gia tài kết sù. Đen và Đỏ có tánh tranh giành, tìm cách hại các người anh, để cùng nhau đoạt gia tài cha mẹ để lại cho cả năm anh em.

Đỏ có tánh hung hãn, không biết đến tình nghĩa anh em. Nó chẳng từ ai. Hễ muốn chửi là nó chửi. Hễ muốn bạo động là nó bạo động. Nó chẳng tin có Phật, thánh, thần linh, cha mẹ, anh em, bà con, làng xóm và cuộc sống đời sau. Nó chỉ biết đến tiền bạc và cuộc sống vật

worldly life.

Black was skillfully deceitful; he showed affection to his brothers on the outside while thinking of the evil thoughts. He actually hired some bad guys to mug and batter his three eldest brothers.

Seeing the bad behaviors of the two youngest brothers, Blue and White felt sad, left home, worked hard and became rich fast. Yellow was still poor, patiently staying around with the two bad younger brothers.

“Dear Yellow, why do you cling to the estate that you cannot inherit, bearing the burden of staying around Black and Red?” Blue wrote in a letter to Yellow. “You see that I and White now have own houses and great careers. You are the eldest of our family; you would have succeeded long ago.”

“All members of my own family are now very happy,” White advised in a letter to his older brother Yellow. “I wish you leave soon and look for a new career; our parents will help you, just like they did for me and Blue.”

Several years passed. Despite receiving a lot of letters from Blue and White, and despite the bullying from Black and Red, Yellow kept silent and continued to stay in the house their parents had left behind.

One day, knowing that Yellow just installed a telephone, Blue and White gave him a call.

“Brother Yellow, you are still OK now? We worry for you.” Blue and White tried to convince the eldest brother to leave away from the two youngest brothers. “Red and Black are two thugs; why don’t you desert them to find a paradise.

“I don’t see any bullying from them.” Yellow said.

“What did you say? Not bullied?” Blue and White gave out the questions. “Did you get anything from that house, which you would have inherited from our parents?”

“I have a lot now: the meaning of life,” Yellow philosophically replied. “Living in a bullying environment

chất hiện tại.

Đen thì khác hẳn và xảo lạnh hơn. Nó tỏ vẻ thương kính anh em ở trước mặt và bề ngoài nhưng bên trong thì trái ngược. Sau lưng, nó thuê cả bọn côn đồ du đảng và hạng dâm thuê chém mướn, chặn đường hành hung các người anh của nó.

Bất nhẫn trước cảnh tượng tranh giành và ám hại của hai người em, Xanh và Trắng rủ nhau bỏ nhà ra đi. Không bao lâu, nhờ tính cần cù, thông minh và tháo vác, cả hai đã lập được cơ nghiệp và trở nên giàu có, trong khi Vàng vẫn nghèo khó như ngày nào và vẫn ần ần ở chung với hai đứa em bạc ác.

"Anh Vàng ạ! tại sao anh lại tiếc nuôi cái gia tài mà mình không thể hưởng được, mà cam đành ở chung với hai thằng Đen và Đỏ?" Xanh viết thư thuyết phục anh Vàng. "Anh không thấy sao, em và Trắng nay đã có nhà cửa và sự nghiệp riêng rồi. Anh là anh hai, sao tẻ thế!"

"Gia đình em bây giờ sướng lắm!" một lời khoe trong một lá thư do Trắng viết gởi cho anh Vàng. "Em mong anh sớm mạnh dạn từ bỏ ngôi nhà đó, ra đi tìm sự nghiệp mới như tụi em, rồi cha mẹ sẽ thương mà phò hộ anh, như đã phò hộ em và anh Xanh."

Nhiều năm trôi qua, mặc dù nhận không biết bao nhiêu lá thư của Xanh và Trắng, anh Vàng vẫn không trả lời, vẫn tiếp tục ở trong ngôi nhà cha mẹ mình để lại, trước sự hung hãn và vô lễ của hai người em Đen và Đỏ.

Một hôm, khi biết được anh Vàng vừa gấn điện thoại, Xanh và Trắng gọi về hỏi thăm anh.

"Anh Vàng, anh vẫn khỏe như hôm nào chứ? Tụi em lo cho số phận của anh," Xanh và Trắng bày tỏ, "Đỏ và Đen là hai thằng côn đồ, sao anh không từ bỏ chúng mà ra đi tìm thiên đường mới!" Xanh và Trắng cố thuyết phục.

"Anh không thấy anh bị chúng bức hại chút nào!" Vàng trả lời dứt khoát với hai người em của mình.

"Anh nói sao, anh không bị bức hại à?!" Xanh và Trắng

while keeping a blissfully calm mind is a precious wealth. What do you want more?"

"Oh, you are crazy. We don't understand why you bear and consider bitterness as sweetness; you have empty hands now." Blue and White lamented, argued and tried to convince his eldest brother. "If you could bear a burden, you should follow us to leave that house and make a new career. Why are you so inactive now?"

"Dear my brother! You should not mistake where you are living as a paradise. The true paradise exists only in hell. Happiness exists only in suffering. The unfettered mind exists already in the fettered mind. This worldly suffering is actually where you live with the awesome morality. I learned that way of living from our parents when you were still very young." Yellow explained his position. "If you are awesome, you should return here to live with Black and Red. Here is the place where you will see paradise, hell and Nirvana."

Unable to convince the eldest brother, Blue and White dropped the telephone set, could not eat and drink anything for the whole day, lied on their beds and thought over and over about Yellow's words, "If you are awesome, you should return here to live in the same house with Black and Red."

The words of Yellow sent Blue and White into sleep, in which their lips whispered, "Yes, yes! Brother Yellow is right. Happiness truly exists only when the mind is calm, unmoved and relaxing."

Prison and Hell

There was an ancient golden Buddha statue in an ancient temple that had been put in the list of cultural historical heritages. One day when the monk went outside, a thief visited the temple and stole the statue.

hỏi vặn lại. "Thế anh đã được gì trong cái nhà đó, cái nhà lẽ ra anh phải hưởng quyền kế tự cơ, theo di chúc của cha mẹ chúng ta."

"Anh được nhiều lắm chứ: ý nghĩa của cả cuộc đời," Vàng trả lời nhỏ nhẹ. "Sống trong cảnh bị bức hại mà tâm mình vẫn bình thản và an vui thì không phải là được cái tài sản vô giá, thì cái gì các em mới gọi là tài sản chứ?" Vàng triết lý.

"Ồ, anh điên rồi!" Xanh và Trắng than thở. "Tụi em không hiểu sao anh lại chịu đựng nổi cái thứ cái đắng mà cho là ngọt ngào; một bàn tay trắng mà cho là gia tài được!" Xanh và Trắng thắc mắc. "Anh mà có gan chịu đựng thì hãy bắt chước tụi em làm lại sự nghiệp bằng sự ra đi và nỗ lực của chính mình. Tại sao anh lại bạc nhược và thụ động đến thế!"

"Các em đừng lầm nghĩ rằng nơi mà các em đang ở là thiên đường. Thiên đường chỉ có mặt ở nơi địa ngục. Hạnh phúc chỉ có mặt trong khổ đau. Phiền não chính là giải thoát. Khổ đau là chính bồ-đề; trần gian là cõi sum xuê đạo màu. Đó là điều mà anh học được từ cha mẹ, khi các em còn quá nhỏ." Vàng thông thả giải thích. "Các em có ngon thì về đây sống với thằng Đen và thằng Đỏ! Địa ngục, thiên đường và niết-bàn đều nằm ở đó." Vàng khẳng khái với lập trường của mình.

Biết anh Vàng trước sau như một, Xanh và Trắng buồn bã buông điện thoại xuống. Hôm đó, hai anh em không ăn uống gì, nằm dài trên chiếc ly vắng, suy nghĩ miên mang về câu nói khẳng khái của anh Vàng, "Có ngon thì sống chung với thằng Đen và thằng Đỏ!"

Cái suy nghĩ về câu nói của anh Vàng đã đưa Xanh và Trắng vào giấc ngủ. Trong giấc ngủ thiếp, họ lầm bầm nói thì thào trên hai đôi môi "Đúng, đúng! Anh Vàng nói rất đúng! Hạnh phúc chỉ thật sự ngự trị khi tâm không giao động và bình thản."

Tù Ngục và Địa Ngục

Một ngôi chùa cổ được xếp vào hạng di tích văn hóa lịch sử, có một tượng Phật cổ bằng vàng. Hôm nọ, nhân nhà sư đi vắng, tên đạo chích đã đến thăm chùa và đánh cắp tượng Phật.

Running hastily, he dropped a piece of paper with his name and address on it. A police interrogator came to see the thief, and put out many questions. The thief claimed innocence and said that he did not steal the Buddha statue.

Finally, the old monk appeared, and asked to discuss with the thief privately in the main hall of the temple. Within few minutes, the old monk came out and gave the police the name of an antique jewelry store in a famous large city.

Showing admiration and surprise, the interrogator said, "How did you, an old monk, do it? We threatened to put him in prison and could not make him confess.

The old monk replied, "I only told him that the karma of stealing a Buddha statue will push him into the Uninterrupted Hell."

Divine Power and Weak Point

There was a just married couple who were living so happily in love, sharing, respect and understanding. When one of them fell ill or met some hardship at work, the other said words of consolation and tried to ease his or her pain.

One day, after working long depressing hours, the wife returned home with so much tiredness and stress. The husband made a glass of lemonade for his wife, used a iced face towel to wipe her face, and told her the stories about the beautiful Ha Long Bay surrounded by vast ocean scenery, about the Non Nuoc Temple in the middle of a poetic lake, and many other stories unrelated to her office work.

Listening attentively to the stories, she felt happy and energetic again.

"My darling, you are truly my divine medicine," she said and smiled gracefully.

He breathed a sigh of relief, "My dear, you are truly my weak point."

Trong vội vã, hắn đã đánh rơi giấy tờ có đề tên và địa chỉ của mình. Bị tình nghi, hắn được các viên cảnh sát thanh tra đến tra vấn. Tên đạo chích một mực không chịu khai và không thừa nhận y đã ăn cắp tượng Phật.

Cuối cùng, vị sư già của ngôi chùa xuất hiện và yêu cầu được nói chuyện một mình với hắn. Chỉ trong vài phút, vị sư già đi ra và đưa cho các viên thanh tra tên hiệu của một tiệm mua bán vàng bạc và đồ cổ trong một thành phố lớn, nổi tiếng.

Vô cùng ngạc nhiên và tỏ vẻ khâm phục, một viên thanh tra hỏi, "làm sao thầy có thể làm được việc này?" "Chúng tôi," anh nói tiếp, "đã dọa hắn rằng luật pháp sẽ bắt giam hắn vào tù ngục nhưng hắn vẫn ngoan cố không chịu thú tội!"

Vị sư già ôn tồn đáp, "Tôi chỉ bảo anh ta rằng nghiệp trộm cắp tượng Phật sẽ đẩy anh vào địa ngục vô gián!"

Sức Thần và Điểm Yếu

Hai vợ chồng vừa mới kết hôn sống vô cùng hạnh phúc trong sự tôn trọng, hiểu biết, thương yêu và chia sẻ nhau. Mỗi khi, ai gặp phải khó khăn, bệnh tật ... người kia sẽ tận tình giúp đỡ để cho người này được khuây khỏa và bớt đi nỗi đau.

Một hôm nọ, từ văn phòng làm việc trở về sau những giờ căng thẳng với bạn đồng nghiệp, nàng trở nên mệt nhọc, rũ rượi và căng thẳng. Chàng liền pha một ly nước đá chanh cho nàng uống và dùng khăn lạnh lau mặt nàng, rồi huyên thuyên kể cho nàng nghe, nào là, cảnh đẹp của vịnh Hạ Long giữa biển ngàn, nào là cảnh chùa Non Nước đang ngâm mình trong hồ nước nên thơ, và còn nhiều chuyện khác nữa ... không liên lệ gì đến công việc văn phòng của nàng.

Say mê nghe chàng kể, nàng tươi tỉnh ra, năng động và vui vẻ như mọi khi.

"Anh yêu dấu của em, anh quả thật là thuốc thần của em!" Nàng khen chàng với một nụ cười tươi xinh và duyên dáng trên môi.

Chàng thở phào nhẹ nhõm, "Còn cục cưng của anh, em thật sự là điểm yếu của anh!"

A thousand offspring in a single birth

Four men are waiting anxiously in a hospital where their wives were in the delivery rooms.

Ten minutes later, a female nurse stepped out, and said happily to the first man, "Congratulations to you! You have twins!"

"This is a strange coincidence." The man proudly said. "I am working in a two-way transportation."

About half hour later, the nurse stepped out again and said to the second man: "Congratulations to you! You have triplets."

"This a strange coincidence." The man said and smiled happily. "I am a manager of a three - star hotel in a large city."

One hour later, while the two first men happily talked to each other, the nurse came out and spoke to the third man who was sitting anxiously in a corner of the room, "Dear Sir, you and your wife now have quadruplets."

"Really? You say 'quadruplets'." The man spoke skeptically.

"Is there another coincidence?" The female nurse said.

That man replied, "Unbelievable! I am working in the company that has the name Four Seasons Foods."

Then the fourth man became the focus of all the people in the room. The man felt dizzy and fell unconscious to the floor. The nurse rushed to him, and helped him to regain consciousness.

Rising up from the floor, he murmured words of desperation and regretfulness, "I am working for a company that specializes in millennium-related computer problems. Oh dear! I should have never worked for it."

* * *

The way of thinking expressed by the fourth man reflected

Một ngàn con song sanh

Bốn người chồng đang hồi hộp ngồi chờ đợi về tin khai hoa nở nhụy của những bà vợ đang lâm bồn của mình trong phòng chờ của một nhà thương sản phụ nổi tiếng.

Mười phút sau, cô y tá đi ra, vui vẻ nói với người đàn ông thứ nhất:

"Xin chúc mừng ông! Ông là cha của hai cháu sanh đôi."

"Thật là sự trùng hợp lạ lùng!" Người đàn ông hạnh diện phấn trần, "tôi làm trong công ty giao thông hai chiều ấy mà."

Cô y tá đi vào trong rồi nửa tiếng sau, cô đi ra và nói với người đàn ông thứ hai:

"Ông là cha của ba cháu tam sinh!"

"Thật là trùng hợp không thể tưởng tượng!" Ông vừa cười vừa mừng rỡ nói, "tôi là người quản trị của một khách sạn ba sao trong thành phố lớn."

Một tiếng sau, trong khi hai người đàn ông đầu đang vui vẻ tâm sự thì cô tá lại đi ra, chúc mừng người đàn ông thứ ba, một người đang ngồi hồi hộp trong một góc phòng:

"Thưa ông, vợ của ông vừa sanh bốn cháu trai khá khinh!"

"Thiệt không đó? Cô bảo vợ tôi sanh bốn à?" người đàn ông nửa tin nửa ngờ nói.

"Lại có trùng hợp nữa sao!" Cô y tá vội vàng hỏi.

Người đàn ông nói tiếp, "tôi không thể nào tin được! Tôi làm trong một công ty mang tên Thực Phẩm Bốn Mùa."

Khi nghe tin này, mọi người bắt đầu dồn hết sự chú ý sang người đàn ông thứ tư. Ông trở nên choáng váng rồi ngã xỉu trên nền phòng. Cô y tá vội chạy đến bên

the approach of linking some coincident occurrences into some false truths. He thought that he would have one thousand children born in a single birth after he was surprised earlier by the three chanceful incidents. That was so absurd. How could a pregnant woman carry one thousand offspring? He actually believed that and he actually fell unconscious to the floor. It was so silly and so miserable. Actually, his wife gave birth to a newborn only.

We mostly behave like that. We often claim some speculations or arguments as the ‘truth’ of some phenomenon; Ditto the general public, and the majority of philosophers who have represented the most respected scholars in society.

The philosophies from the East and the West, from the past and the present would be wrong if they claimed some logical arguments as the truth. Many of them unite truth with logical arguments: if it is logical, it must be true.

In reality, there are on earth hundred thousands of occurrences that happen logically and against the truth. Truth is the being, and truth is that things exist from moment to moment despite all the logical or illogical speculations. Truth exists beyond the logical or illogical traits. Truth is the truth of things that exist as they exist. That is the interaction and interdependence of all beings.

Life has so many random and purposeless happenings which are interpreted by many thinkers as the Will of the Creator God, whose true face has never been seen by anyone.

People put so many characteristics into the idea of Creator God to advocate for their own speculations. Thus, they say that God is the absolute reality, that God exists beyond the speculation and perception of human beings, that God remains beyond all values, that God is limitless while words and knowledge of human beings are limited, and that it is wrong to employ the limited to explain the limitless; in short, they say that human beings cannot understand the Creator God.

Actually, Creator God never existed. God only existed in the history of human imagination, firstly in the form of the unexplained phenomenon, and later in the form of

ông, đỡ ông dậy.

Một hồi lâu sau khi tỉnh dậy, ông lằm bằm lập đi lập lại một câu nói đầy vẻ thất vọng, chán chường và ăn hận:

"Phải mà tôi không làm việc cho công ty điện toán thiên niên kỷ!!!" "Phải mà tôi không làm việc cho công ty điện toán thiên niên kỷ!!!"

* * *

Câu nói thẳng thốt và ăn hận của người đàn ông thứ tư "Phải mà tôi không làm việc cho công ty điện toán thiên niên kỷ!!!" phản ánh một cách điển hình và sinh động cái thái độ "đồng hoá tính logic của các ngẫu nhiên thành chân lý của các sự kiện." Ông lằm nghĩ rằng ông sẽ là cha của một ngàn đứa trẻ song sinh, chỉ vì bị ấn tượng bởi ba trường hợp ngẫu nhiên của những người đàn ông khác! Thật là vô lý làm sao! Bụng dạ con người nào lại có thể chứa đựng một ngàn đứa con. Ấy thế mà ông lại nghĩ là thật rồi hốt hoảng và té xỉu. Thật là khôi hài và đáng tội nghiệp ông. Sự thật thì vợ ông chỉ sinh một mà thôi.

Phần lớn chúng ta cũng vậy. Chúng ta thường có khuynh hướng đánh đồng tính chất hợp lý của các suy luận, giả thuyết thành chân lý của các sự kiện. Không riêng gì số đông quần chúng, mà đại đa số các triết gia, những người đại diện cho tầng lớp trí thức của xã hội trong các thời đại, cũng vậy.

Lịch sử triết học thế giới Đông Tây và kim cổ đã trở nên sai lầm khi nhìn chân lý qua góc độ của logic. Chân lý được họ đồng hoá với logic. Cái gì có logic cái đó là chân lý.

Trong thực tế có hàng trăm ngàn sự kiện có logic nhưng trái ngược với chân lý vô cùng, và ngược lại. Chân lý là những cái như chúng đang là, dù cho chúng có chứa đựng các thuộc tính của logic hay không. Chân lý vượt ra khỏi tính logic và phi logic. Chân lý là chân lý của các sự vật như chúng đang hiện hữu. Đó là tính tương duyên và tương thuộc của mọi hiện hữu.

Cuộc đời chứa đầy đầy sự tình cờ và ngẫu nhiên như vậy đó! Nhiều người có khuynh hướng lý giải sự ngẫu

religious and philosophical theories.

If there was the first cause of universe, then what had been the cause of that beginning? That question shows the contradictions of all speculations about a non-existent God.

If God has existed, he must be the most inhuman and most barbarous being, who has created the unequal discriminations among his creations, has divided his children into warring races from which they must fight against and oppress each other, has created the natural disasters and diseases and plagues; in short, did God think that human beings surrounded by suffering would beg him for mercy?

Oh, the so-called Creator God, who is worshipped by so many people because of misunderstanding the nature of interaction and interdependence in universe, is so evil, so unfair and so hateful. In the history of humanity, there have been so many bloody wars in the name of the non-existent God.

Thus, when people cannot have the Right View, all things become ruinous and painful.

THE END

nhien như một sự an bài của Thượng đế hay đấng Tạo vật, mặc dù chưa ai trong số họ đã thấy biết mặt mũi thật của vị Thượng đế hay đấng Tạo vật này.

Người ta đã gán cho Thượng đế những thuộc tính để biện hộ cho giả định của mình. Nào là Thượng đế là thực tại tuyệt đối. Thượng đế vượt khỏi mọi giả định, suy tư và diễn đạt của con người. Thượng đế siêu vượt mọi giá trị. Ngôn ngữ và kiến thức của con người thật là giới hạn trong khi thượng đế là vô hạn. Lấy cái hữu hạn để lý giải về cái vô hạn là một sai lầm. Nói chung, con người không thể hiểu được Thượng đế...

Nhưng thật ra Thượng đế nào có hiện hữu bao giờ. Thượng đế xuất hiện trong lịch sử tưởng tượng của loài người lúc đầu dưới hình thức của những gì không lý giải được, và dần dà trở nên tín ngưỡng hoá và triết lý hoá.

Nếu có một nguyên nhân khởi thủy của vũ trụ thì cái gì là nguyên nhân của cái khởi thủy đó? Chỉ cần một câu hỏi như vậy thôi cũng cho thấy được tính mâu thuẫn của các giả định về một Thượng đế bất thật.

Nếu thượng đế có mặt thì thật sự ông là người tàn nhẫn và vô nhân đạo nhất. Ông đã tạo ra giai cấp trong các tạo vật của ông. Ông phân chia con cái của ông thành nhiều màu da và chủng tộc để chúng đấu tranh và cai trị nhau. Ông đã tạo ra thiên tai, lũ lụt, bệnh tật, tai nạn, đau khổ cho toàn thể thọ tạo để khi có ai cầu khẩn van xin, ông ban chút ân huệ.

Ôi, ông thượng đế mà người ta tôn thờ do hiểu sai về bản chất duyên khởi và tương thuộc của vũ trụ thật là hiểm ác, bất công và đáng ghê tởm. Trong lịch sử nhân loại có biết bao nhiêu cuộc chiến đẫm máu chỉ vì họ nhân danh ông Thượng đế bất thật đó.

Ôi sự sai lầm trong nhận thức đã làm cho vấn đề trở nên vô cùng tồi tệ và đau thương!

THE END